

Bản án số: 398/2021/HS-PT
Ngày: 31/5/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thu Thủy**.

Các Thẩm phán:

Ông **Phạm Năng Thành**.

Bà **Đặng Thị Thanh Huyền**.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Đức Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà **Lê Thị Thu Hương** - Kiểm sát viên.

- Ngày 31 tháng 5 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 191/2021/TLPT-HS ngày 19 tháng 2 năm 2021 đối với bị cáo Tổng Văn N do có kháng cáo của Tổng Văn N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2021/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

- Bị cáo có kháng cáo: **TỔNG VĂN N**, Sinh năm 1984, giới tính: N; HKTT và chỗ ở: thôn P, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tổng Văn Q (SN: 1957) và bà Đoàn Thị L (SN: 1959); có vợ: Đinh Thị H (đã ly hôn) và 1 con; tiền án: không; tiền sự: không; (Vắng mặt).

Bị hại không có kháng cáo: chị **Nguyễn Thị Thu A**, sinh năm 1985 HKTT và cư trú: Thôn ..., xã L, huyện U, TP. Hà Nội, (vắng mặt do không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 2/2019, qua mạng xã hội Facebook, Tống Văn N và Nguyễn Thị Thu A (có căn cước nêu trên) quen biết nhau, sau đó nảy sinh tình cảm và quan hệ tình dục với nhau nhiều lần.

Trong một số lần N và Thu A quan hệ tình dục với nhau, N đã quay video, chụp ảnh lại cảnh quan hệ tình dục và lưu trong điện thoại Vivo J5 của N. Sau đó, N và Thu A đã xảy ra mâu thuẫn. Chị Thu A không muốn tiếp tục quan hệ với N nữa chặn số của N thì N dùng nhiều số điện thoại khác gọi điện làm phiền chị Thu A, bắt chị Thu A phải nói chuyện với N, N thường xuyên dùng số điện thoại khác nhau để nhắn tin đe dọa Thu A nếu chị Thu A không tiếp tục quan hệ với N thì N sẽ tung những hình ảnh quan hệ tình dục giữa N và chị Thu A.

Khoảng chiều tối ngày 08/7/2019, N đến cửa hàng của chị Thu A tại số 32 tập thể CK 75 Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội, khi đó chồng chị Thu A là anh Nguyễn Xuân Hiền (Sn :1982, HKTT : Thôn Vũ Ngoại, Liên Bạt, Ứng Hòa, Hà Nội) đang ở cửa hàng, bạn chị Thu A là chị Đinh Kim T (Sn :1985, không biết nhân thân lai lịch cụ thể) ra ngăn cản, bảo N đi về vì sợ xảy ra chuyện. N ra về và tiếp tục sử dụng nhiều số điện thoại gọi điện cho chị Thu A cãi chửi nhau, N dọa nếu chị Thu A bỏ N thì N sẽ đăng các video, hình ảnh ghi lại cảnh quan hệ tình dục giữa N và chị Thu A lên mạng xã hội, và gửi cho người thân của chị Thu A để bôi nhọ danh dự nhân phẩm của chị Thu A.

Sau đó, chị Thu A và N hẹn gặp nhau với mục đích là chị Thu A muốn lấy chiếc điện thoại mà N đã quay, chụp các video, hình ảnh cảnh N và chị Thu A quan hệ tình dục để xóa đi. Khoảng 22 giờ cùng ngày, chị Thu A và chồng đến gặp N ở khu vực công viên Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội 2 bên xảy ra xô sát chị Thu A dùng gậy gỗ đánh vào chân N nhưng có không thương tích.

Đầu tháng 7/2019, tại nhà nghỉ Nắng Bali, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội, N đã sử dụng điện thoại Vivo J5 của mình gửi hình ảnh N và chị Thu A quan hệ tình dục với nhau cho chồng, người thân bạn bè của chị Thu A, đăng một số video ghi lại việc N và chị Thu A quan hệ tình dục lên mạng xã hội Facebook, Zalo. N dùng nick Facebook “N Tống Hải”, dùng Zalo tên “ Thắm mỹ Bích Phương” và một số tài khoản ảo do N tự lập lên để đăng tải video lên mạng xã hội; gửi video, hình ảnh trên cho anh Hiền chồng chị Thu A, bạn chị Thu A là chị Đinh Kim T, nick facebook

“Hoàng Anh Bụng Bự” (chị Thu A không biết tên tuổi cụ thể), một số người thân nhà chồng, bạn bè của anh H (chị Thu A không biết là ai). Do bị N đăng tải các hình ảnh bôi xấu chị trên mạng xã hội nên bị hoảng loạn về tinh thần, chị Thu A phải đóng cửa tiệm spa và bị gia đình nhà chồng xa lánh, cấm không cho Thu A gặp con, tinh thần bị hoang mang và suy sụp. Chị Thu A yêu cầu bồi thường về tinh thần danh dự, vật chất và yêu cầu xử lý N theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Tống Văn N khai nhận hành vi phạm tội đăng tải video mục đích làm nhục chị Thu A, đến khoảng 06 giờ ngày 09/7/2019, N đã xóa hình ảnh video đăng lên mạng xã hội đi.

Cơ quan điều tra đã thu giữ các video N quay lại khi quan hệ tình dục với chị Nguyễn Thị Thu A, các hình ảnh chụp màn hình nội dung tin nhắn và đăng tải trên Facebook và Zalo của N với nội dung gửi ảnh và clip khóa thân cho bạn bè và những người không quen biết trên Facebook, Zalo.

Ngày 05/9/2019, Cơ quan điều tra đã có công văn gửi Sở văn hóa và thể thao Thành phố Hà Nội thẩm định các video, hình ảnh N đăng tải lên mạng xã hội có phải là văn hóa phẩm đồi trụy không? Kết quả thẩm định văn hóa phẩm ngày 24/9/2019 của Sở văn hóa thể thao Hà Nội trả lời các video hình ảnh gửi thẩm định không có đủ cơ sở khẳng định là văn hóa phẩm đồi trụy.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của Tống Văn N : 01 USB màu đỏ, nắp bằng kim loại màu trắng, xám nhãn hiệu Kingston ; 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo (1610) có số Imei1 : 866580037256918 ; Imei2 : 866580037256900, lắp lưng màu vàng, viền mặt trước màu trắng, ốp màu đen, là tang vật của vụ án, hiện đang nhập kho vật chứng Công an quận Hoàng Mai.

Đối với hành vi Thu A dùng gậy gỗ đánh vào chân N nhưng không gây thương tích, N không trình báo và cũng không có yêu cầu xử lý nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với Thu A.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2020/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Phạt: Tống Văn N 9 tháng tù về tội “ *Làm nhục người khác*” theo điểm e khoản 2 Điều 155; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo bồi thường cho bị hại là chị Nguyễn Thị Thu A 60.000.000đ.

Ngoài ra bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 28/2/2020 bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi đánh giá tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết mới đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm số 46/2020/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo là đúng về chủ thể kháng cáo và còn trong thời hạn kháng cáo nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tòa án cấp phúc thẩm đã triệu tập, niêm yết giấy triệu tập tại nơi cư trú 2 lần nhưng tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Tống Văn N vắng mặt không có lý do, vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Về nội dung:

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng rạng sáng ngày 09/7/2019 tại nhà nghỉ Nắng Bali, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội, Tống Văn N có hành vi đăng tải các hình ảnh các video cảnh quan hệ tình dục của N và Thu A bằng điện thoại Vivo J5 của N lên mạng xã hội Facebook và gửi cho bạn bè người thân của Thu A để làm nhục chị Nguyễn Thị Thu A. Đến khoảng 06 giờ ngày 09/7/2019, N đã xóa hình ảnh video đăng lên mạng xã hội đến nay chưa bồi thường cho chị Thu A.

Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Làm nhục người khác*” theo điểm e khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự năm 2015 đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “*Làm nhục người khác*” theo điểm e khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Xâm phạm danh dự nhân phẩm người khác, xâm phạm nếp sống văn minh xã hội chủ nghĩa.

Bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng do coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội.

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại cấp sơ thẩm bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ đúng pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết mới, vì vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tổng Văn N, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2020/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tổng Văn N;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2020/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ: điểm e khoản 2 Điều 155; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Phạt bị cáo **Tổng Văn N 08** tháng tù về “ *Tội làm nhục người khác*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an TP. Hà Nội;
- Chi cục T.H.A. DS Q Hoàng Mai;
- TAND Q. Hoàng Mai;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu, lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
ĐÃ KÝ**

VŨ THỊ THU THỦY